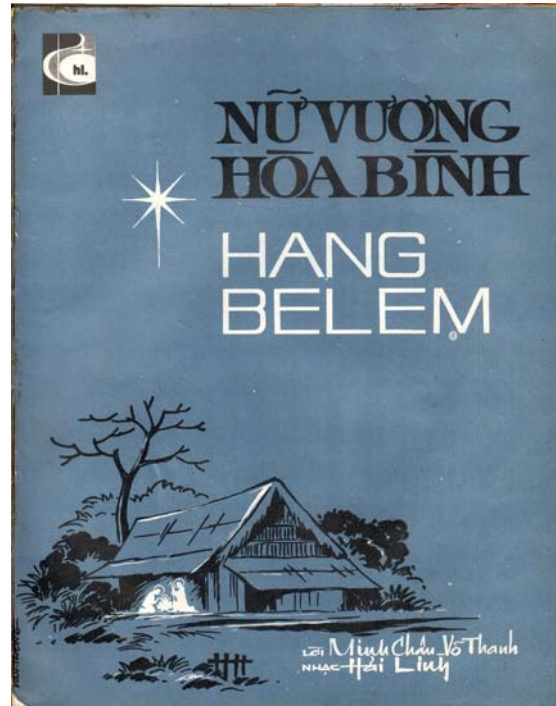




Nhạc sư Hải Linh tại Đại Hội Thánh Nhạc
Sài Gòn 21.11.1971



Bìa Nhạc phẩm bất hủ “HANG BELEM” in -
phát hành tại Sài Gòn Mùa Giáng sinh 1972

NHÂN KỶ NIỆM BẢN THÁNH CA BẤT HỦ “HANG BELEM” VỪA TRÒN 65 TUỔI (1945-2010) - GHI LẠI ĐÔI NÉT VỀ NHẠC SƯ PHANXICÔ ASSISI HẢI LINH

Nhịlong Nhịlangson

*Đêm trường mưa lạnh dừng chân bước,
Thấp nén hương lòng vọng cổ nhân...*
... như một nén hương lòng, nhớ Ns Hải Linh, Lm Ns Ngô Duy Linh,
Lm Anrê Dũng Lạc Trần Cao Tường.
(Nhị Long)

Sau những tàn phá kinh hoàng của trận cuồng phong Katrina (tháng 8, 2005), Châu thành Ngọc Lân (New Orleans, Louisiana) hoàn toàn tê liệt. Các sinh hoạt đều ngưng lại và dĩ nhiên, vùng biển ba Tiểu bang Louisiana, Mississippi, Alabama... trở thành vùng bi thảm nhất. Do anh em thôi thúc, Ban Chủ trương Ngọc Lân Thời Báo cố gắng hoàn thành số báo đầu tiên sau trận bão vào dịp Lễ Thanksgiving (cuối tháng 11, 2005) trong hoàn cảnh cơ cực và phương tiện eo hẹp nhất. Nhà in J& C, nằm ngay vùng Chalmette của Quận hạt St Bernard, bị nước ngập trên 9 ft, anh chị Thanh Trâm phải in nhờ trong đêm khuya tại một nhà in bên Houston, Texas. Ban ngày, chủ nhà in (người bà con) phải làm việc và nhường cho anh chị Thanh Trâm xử dụng máy móc ban đêm.

Trong số báo tục bản dịp Lễ Tạ Ơn này, tôi có viết một bài giới thiệu những nét chính về Châu thành Ngọc Lân. Ngay sau khi số báo được phân phối rộng rãi khắp nơi và tới tay Cha Trần Cao Tường. Ngài liền gọi cho tôi và muốn đưa bài viết phổ biến trên Mạng Lưới Dũng Lạc. Và tôi đã chuyển tài liệu ngay cho Cha...

Nhớ lại, khi mới nhen nhúm một số tài liệu Văn học, Tôn giáo... xây đắp ngôi nhà Dũng Lạc, Cha Tường ngỏ ý muốn tôi phụ trách mảnh đất Thánh Nhạc: Nêu lên những kỷ niệm một thời, gởi gắm các Nhạc sĩ tên tuổi đã đi vào lòng người, như: Linh mục Nhạc sĩ Hoàng Kim (phụ trách Nhà thờ Mạc-Ti-Nho trong thời gian Cha Lê Trung Thịnh - Đại Tá - phải lo điều hành Nha Tuyên úy Công giáo), Nhạc sĩ Hùng Lân (đệm Organ cho Nhà thờ Mạc-Ti-Nho), Linh mục Nhạc sĩ Huyền Linh (chạy từ Quảng Đức về Trung tâm Fatima Bình Triệu),

Linh mục Nhạc sĩ Phương Linh (con Cụ Cố Tường, ở phố Thượng Kiệm, Phát Diệm, gần ngay nhà tôi). Và đặc biệt, Nhạc sư Hải Linh và Linh mục Nhạc sư Ngô Duy Linh...

Suy nghĩ mãi, vì phải lo cho tờ bán nguyệt san tại New Orleans, không thể kiếm đâu ra giờ để ghi lại những kỉ niệm một thời và liên lạc với các Nhạc sĩ còn đang sinh hoạt tại quê nhà..., tôi đành xin khất Ngài vào một thời điểm tương đối dài rộng hơn.

Tiếp theo, nhân dịp Giáo sư Trần Văn Đoàn - bạn tôi, đồng thời là Cậu của Cha Trần Cao Tường – tới New Orleans. Cha Tường tổ chức dâng Lễ tại nhà Bà Cố và các em đề cầu cho họ hàng nội ngoại, trong đó có thân mẫu và hai anh của Giáo sư Đoàn. Trong những phút đàm đạo trước khi dâng Lễ, không nhớ do nguyên nhân nào, tôi có kể rằng: Trong phòng áo (sau Cung Thánh) Nhà thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, đường Kỳ Đồng, Sài Gòn có một tấm bảng ghi: *Xin các Cha chỉ giảng tối đa 10 phút.*

Khi bắt đầu dâng Lễ, Cha Tường bực bạch mấy câu: *Lúc này, anh Nhị Long có nói: Tại Nhà thờ dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, các Cha chỉ giảng 10 phút. Hôm nay, tôi chỉ nói 5 phút thôi.* Rồi Ngài nhìn tôi mỉm cười.

Sau khi dâng Lễ là bữa cơm trong vòng thân mật gia đình và Cha Tường nhắc tôi: Vẫn còn nợ Ngài bài viết về Hải Linh, Ngô Duy Linh... Bài viết này, chính là nén hương trầm tưởng nhớ đến Ngài...

“HANG BELEM” & HẢI LINH

Cứ mỗi khi tiết trời bắt đầu se lạnh, báo hiệu Mùa Giáng sinh tới thì từ thành thị đến thôn quê, từ đồng bằng đến vùng núi đồi miền sơn cước, lòng người như nở rộ một niềm vui với những bản Thánh ca Giáng sinh quen thuộc, để cố quên đi những đày ải nhục nhằn trong cuộc sống bao trùm những mảnh đời bất hạnh trên quê hương khổ đau, quần quai rên xiết, xuyên suốt chiều dài cuộc chiến triền miên ba mươi năm máu lửa ngút ngàn (1945-1975): Quê Mẹ bị cây nát vì cuộc chiến đày hận thù và nước mắt. Thật vậy, dù Lương hay Giáo, thì những câu ca Giáng sinh như *Đêm Thánh Vô cùng*, *Cao Cung Lên* và nhất là bản *Hang Belem: Đêm Đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời*... đã thấm đậm trong lòng mọi người.

Hầu như ai cũng biết: *Đêm Đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời* do Nhạc sĩ Hải Linh sáng tác vào Mùa Giáng sinh năm 1945. Xin giới thiệu một đôi nét về một Thiên tài Âm nhạc kiệt xuất, đã để lại cho hậu thế một kho tàng quý báu, nhất là về Trường ca qua hai chủ đề TÔN VINH THIÊN CHÚA & TÁN TỤNG QUÊ HƯƠNG mà Nhạc sĩ Thiên tài Phạm Duy đã ca tụng là những *“Viên Ngọc quý giá nhất của Dân tộc Việt”*.

Tôi còn nhớ, trong một buổi tối thật khuya khuya, trong cái lạnh tê buốt da diết của một đêm gió lạnh băng giá, sau khi tổng duyệt chương trình Thánh ca NGÀY TRUYỀN THỐNG THÂN NHẠC LÊN NGÔI Mùa Giáng sinh năm 1987 cho Ca đoàn Nhà thờ Đức Mẹ Lên Trời, Avondale, Louisiana, Nhạc sư Hải Linh đã thổ lộ với người viết bài này như sau: *Cuộc đời tôi là cả một chuỗi dài cô đơn. Càng cô đơn bao nhiêu, Chúa càng cho tôi có một sức cảm thụ mạnh mẽ bấy nhiêu. Sức cảm thụ ấy, tôi đã dần trải trên những dòng Nhạc để lại cho đời...*

CẢ MỘT CUỘC ĐỜI CHO ÂM NHẠC

Hải Linh tên trong giấy khai sinh là Trần Văn Đệ, sinh ngày 4 tháng 10 năm 1920 tại Giáo xứ Ứng Luật, Giáo phận Phát Diệm (Phủ Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Bắc Việt Nam). Ngày sinh nhằm Lễ kính Thánh Phanxicô thành Assisi, nên song thân chọn Thánh nhân làm bôn mạng cho con. Tuy nhiên, trong giấy khai sinh lại ghi là ngày 30.10.1920.

Song thân của Nhạc sư Hải Linh là cụ Phêrô Trần Văn Minh (thường gọi là cụ Chánh Minh) và bà Maria Nguyễn Thị Lan. Hai cụ có tất cả chín người con, gồm sáu trai và ba gái. Người con trai trưởng đã bị bạo bệnh qua đời lúc còn trẻ, Hải Linh là con trai thứ hai. Ngoài ra, Linh mục Nhạc sĩ Hùng An (Trần Văn Hoan - người con trai thứ bảy) cũng đã tạ thế tại Giáo xứ Duyên Lãng (Xuân Lộc), ông Trần Văn Dương (Đồng Nai), bà Trần Thị Tính (tên chồng là Phạm Chính, thường gọi là cô Chín, cư ngụ tại đường Bà Hạt (gần Lý Thái Tổ) thuộc Giáo xứ Bắc Hà, Sài Gòn; bà Trần Thị Mến ở Cái Sắn, Tân Hiệp, Rạch Giá; ông Trần Văn Khiết ở Thủ Đức...

Thân phụ của Nhạc sư Hải Linh làm nghề đắp tượng và thân mẫu là một bà “Quản”, phụ trách việc Dâng Hoa, ngắm Lễ, dâng Hạt... tại Nhà thờ Họ Lưu Phương (cách Nhà thờ Chính toà Phát Diệm không bao xa). Chính lời Kinh, tiếng Hát của thân mẫu và bàn tay điêu khắc nghệ thuật tinh vi của thân phụ đã là những nhân tố chính, tác thành nên một Hải Linh biết rung cảm, biết say sưa đắm đuối trong Suối Nhạc Nguồn Thơ...

THỜI ĐIỂM 1931-1945

* 1931 : Cậu Đệ được gia đình gởi sang Cha già Trác tại Nhà xứ Đại Đè, Bùi Chu để làm quen với nếp sống tu trì. Cha già đổi tên là Trần Đức Trị. (theo tập tục của các Linh mục Giáo phận Bùi Chu, khi Linh mục nghĩa phụ tên đầu mẫu tự là gi thì các nghĩa tử đều đổi tên theo vần Cha Bố - quen gọi là Linh tông).

*1932-1934 : Nhập Trường Thử (Probatorium) Trung Linh, Bùi Chu. Theo lời thuật lại của Cha Trần Đức Huỳnh (liên hệ huyết tộc) thì thời gian này, Hải Linh tỏ ra rất say mê và có năng khiếu về Âm nhạc, coi Âm nhạc là nguồn sống. Thời gian này, học Nhạc với Linh mục Rangel (người Tây Ban Nha) giáo dân Việt thường gọi là Cố Lễ. Sau đó, tự tìm hiểu về Nhạc lý và bắt đầu sáng tác theo cảm hứng...

*1935-1936 : Nhập Tiểu Chủng viện Ninh Cường, Bùi Chu. Ngày 9 tháng 3 năm 1936, Toà Thánh thành lập Giáo phận Thái Bình (tách từ Giáo phận Mẹ Bùi Chu) bao gồm 2 tỉnh Thái Bình và Hưng Yên. Lúc ấy, Cha già Trác thuộc Giáo phận mới Thái Bình, Cậu Trị lại nhận Cha già Liễn bảo trợ và một lần nữa, lại đổi tên là Trần Văn Linh. Các dưỡng tử của Cha già Liễn gồm Cha Đỗ Minh Lý (Hiệp Hội Thánh Mẫu Chí Hoà), Cha Ngô Duy Linh, Cha Vũ Đức Long (Toàn CMC), Ns Trần Văn Linh (Hải Linh)... Hàng cháu là Đức cha Mai Thanh Lương, Cha Dao Kim...

*1937-1938 : Giúp xứ An Bài, Bùi Chu.

*1940-1944 : Dạy Âm nhạc tại Trường Thầy Giảng Bùi Chu. Trong thời gian này, đã sáng tác và xuất bản Tuyển tập Ca vịnh về Đức Mẹ, đặc biệt về Ca vãn Dâng Hoa. Bài MẸ ƠI ! ĐOÀI THƯƠNG XEM NƯỚC VIỆT NAM được sáng tác năm 1943...

***1945** : Mùa Noel này, sáng tác nhạc phẩm bất hủ HANG BELEM. Hải Linh cho biết đại ý như sau: Tháng 11 năm 1945, Hải Linh đang dạy Nhạc tại Trường Thầy Giảng ở Nam Định, một hôm đi ngang qua toà soạn báo Đường Sống (ở Nam Định), ông Minh Châu Đỗ Viết Phúc, Chủ nhiệm - thấy Hải Linh hay sáng tác những bài về Đức Mẹ, Thánh Giuse... nên đố Hải Linh sáng tác một ca khúc Giáng Sinh để ông đăng trên báo Đường Sống, số đặc biệt Giáng Sinh. Hải Linh nhận lời và chỉ mấy ngày sau, Hải Linh đã cầm bản HANG BELEM tới toà soạn báo Đường Sống, tập cho anh em trong Toà soạn hát thử. Mọi người thích quá, ông Minh Châu cho người cầm bản nhạc lên Hà Nội, nhờ Hoạ sĩ Mạnh Quỳnh khắc vào bản gỗ và phổ biến trên báo Đường Sống. Hải Linh gởi lên Hà Nội mấy bản.

Theo như Nhạc sư Hải Linh kể cho tôi (Nhị Long) thì chính Hải Linh cầm một số bản Hang Belem về Phát Diệm, biếu tặng Cha Phạm Ngọc Chi, Giám đốc Đại Chủng viện Thượng Kiệm, Phát Diệm (sau này là Giám mục Bùi Chu, Qui Nhơn, Đà Nẵng). Hải Linh gặp Cụ Hội Phan Ngọc Hoan (Bác của Hải Linh) - đang giữ chức Chánh Hội Ca Vịnh Nhà thờ Chính toà Phát Diệm - biếu Cụ bản nhạc mới sáng tác, còn nóng hổi. Cả hai bác cháu cùng tập cho Hội Ca vịnh. *(Xin mở một dấu ngoặc: Cụ Hội Hoan là thân phụ của Trung Tá Phan Ngọc Huân - rất giỏi Âm nhạc và từng giữ một vị trí quan trọng Văn phòng Ông Bà Cố vấn Ngô Đình Nhu trước biến cố 1.11.1963. Cụ cũng là thân phụ của Bà Phan Ngọc Hà, phu nhân của Nhạc sĩ Lê Văn Khoa). Cụ Hội Hoan đã qua đời cách đây ít năm tại San José, California.*

Lễ Đêm Giáng sinh 24.12.1945 tại Nhà thờ Chính toà Phát Diệm do Đức cha Lê Hữu Từ chủ tế. Cha Phạm Ngọc Chi điều khiển các Thầy Đại Chủng viện Phát Diệm hợp xướng bài TÌM HANG ĐÁ do Linh mục Phương Linh mới sáng tác, Linh mục Mai Văn Diệu hoà âm. Hải Linh điều khiển Hội Ca vịnh Nhà thờ Chính toà hợp xướng bài HANG BELEM. Sau Thánh Lễ, Cha Phạm Ngọc Chi khen ngợi và khích lệ Hải Linh rất nhiều. Kể từ đó, Ngài bắt đầu lưu ý đến tác giả bản nhạc bất hủ này. Và 5 năm sau, khi Tòa Thánh bổ nhiệm cai quản Giáo phận Bùi Chu, Ngài đã tuyển chọn Hải Linh qua Roma học hỏi về Âm nhạc. Trước khi đi du học, Hải Linh lên Hà Nội gặp Thẩm Oánh và một số Nhạc sĩ để bàn thảo một hướng đi mới.

** Linh mục Phương Linh là tác giả những ca khúc như: Cầu xin Chúa Thánh Thần, Xin Chúa Ngôi Ba Đoái thương... Cũng nên biết: Mùa Thu năm 1945, Linh mục Phương Linh đoạt giải Nhất Sáng tác Âm nhạc Toàn quốc với bài TRUNG THU CHÈO THUYẾN: Đồng một lòng chúng ta cố chèo...*

Kể từ thời điểm 1945, cao trào sáng tác Thánh ca Việt Nam phát triển mạnh suốt từ Bắc chí Nam:

* **Nhạc Đoàn LÊ BẢO TỊNH** (*Hà Nội*): Được thành lập từ tháng 7.1945 với những thành viên đầu tiên: Nguyễn Khắc Xuyên, Hùng Lân, Thiên Phụng, Tâm Bảo, Hoài Chiên, Hoài Đức, Duy Tân ... Sự đóng góp của Nhạc Đoàn Lê Bảo Tịnh cho nền Thánh nhạc Việt Nam thật đáng trân trọng.

* **Nhạc Đoàn SAO MAI** (*Bùi Chu*): Được thành lập từ năm 1945, với các Nhạc sĩ: Hải Linh, Minh Trân, Thăng Ca (Ngô Duy Linh), Ngô Quang Tuấn, Thiên Phước, Võ-Thanh-Hương, Hồ Khanh... đã là những luồng gió mới tươi mát đến với Giáo hội Công giáo Việt Nam.

* **Nhạc Đoàn TIẾNG CHUÔNG NAM** (*Thanh Hoá*): Tuyển tập HƯƠNG NHẠC I, xuất bản năm 1951 đánh dấu sự đóng góp của các Nhạc sĩ như Nguyễn Duy Vi, Thanh Cao, Marco Khanh, Thiệu Duy...

* Các Nhóm Nhạc sĩ:

- **Nhóm CA THÁNH** (*Phát Diệm*): Được gọi tên theo những tập Ca Thánh mà nhóm lần lượt cho xuất bản từ năm 1946. Hiện Ủy Ban Thánh Nhạc còn lưu giữ được 4 tập với các đề mục như: Kính Thánh Thể và Thánh Tâm, Đức Mẹ. Rất nhiều bài hiện nay vẫn được sử dụng, như: Tim Hang Đá, Cầu xin Chúa Thánh Thần (*Phuong Linh*), Tiếng Vang (*Tiến Hưng*), Trần Hùng Dũng, Long Nghi, Mai Văn Diệu, Mai Lạc Thiện, Nguyễn Khắc Tuấn (Mẹ Fatima, Lạy Mẹ, Mẹ Chúa vinh quang)...

- **Nhóm THIÊN CUNG** (*Hải Phòng*): với các Nhạc sĩ, như: Cha Chu Công, Cha Trung Thu, Long Vân, L.T.H., Lê Hoan...

- **Nhóm MINH NHẠC**: Do một số Nhạc sĩ góp bài để Đa Minh thiện bản in chung trong những tập Minh Nhạc.

* Các Nhạc sĩ độc lập

- **Cha Chính NGUYỄN VĂN VINH** (*Hà Nội*): Ngài theo học từ nhỏ tại Nhạc viện Paris, khi về VN, Ngài viết Hoà âm cho một số bài Thánh ca của Nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh. Sau này, Ngài sáng tác một số bài như: Tv. 8, Tv. 41, Giavi, Vua Tình yêu... đặc biệt nhất là Trường ca MỞ ĐƯỜNG PHÚC THẬT (*Hợp xướng 4 bè*).

- Năm 1951, từ Rôma có in và gửi về Việt Nam phổ biến tập **CẦU NGUYỆN** do Trần Hùng Dũng phụ trách. Trước khi in ấn, Trần Hùng Dũng đã đưa tập nhạc này nhờ Nhạc sư Praglia xem và sửa chữa. Một số bài trong tập này là của Nhạc sĩ Trần Hùng Dũng và các bạn ký tên là Ba Anh hay Tam Huynh, tức Trần Hùng Dũng, Phạm Xuân Thu và Nguyễn Cao Khẩn. Tuyển tập có những bài như: Cầu xin Chúa Thánh Thần (*Phuong Linh*), Tận Hiến (*Vinh Hạnh*)... cho tới nay vẫn còn được sử dụng.

Thiết tưởng không thể không nhắc đến những bậc tiền bối của nền Thánh Nhạc Việt Nam xuất hiện trước thời điểm 1945:

- **Cha SÁNG ĐÌNH NGUYỄN VĂN THÍCH** (*Huế*): Linh mục Giuse Maria Nguyễn Văn Thích sử dụng thành thạo các nhạc cụ dân tộc như đàn Nguyệt, đàn Cò, đàn Nhị... Ngoài những di sản về Thơ-Văn-Họa, trong lãnh vực Thánh ca, ta không thể quên những đóng góp của Ngài trong những sáng tác ca ngợi Đức Mẹ, nổi tiếng là bài: **Đức Mẹ La Vang**, cùng với các bài: *Bao giờ tôi được lên trời, Trời cao đất thấp, Mười hai cái mền*... Ngài cũng chính là tác giả bài hát: “CÁI NHÀ CỦA TA” mà năm 1982, khi thực hiện chuyên đề “Lịch sử âm nhạc Việt Nam” đài BBC Luân Đôn đã nhắc đến.

- **Cha PHAOLÔ ĐẠT** (*Saigon*): Ngoài việc cùng với các cha Phaolô Qui, Gabriel Long phổ biến kiến thức âm nhạc và các bài Thánh ca ngoại quốc - lời Việt, Ngài còn để lại cho chúng ta những sáng tác bất hủ, như: Kinh nguyện Chúa Thánh Thần, Nửa đêm mừng Chúa ra đời, Kinh cầu Đức Bà, kinh cầu Trái Tim... (*Chi tiết này ghi theo tài liệu của Ủy Ban Thánh Nhạc/HDGMVN*).

THỜI GIAN NGHIÊN CỨU ÂM NHẠC TẠI ÂU CHÂU 1950-1956:

Sau khi Đức cha Phạm Ngọc Chi trọng nhậm Giáo phận Bùi Chu, Ngài tuyển chọn 50 thành viên gồm Linh mục, Tu sĩ, Giáo dân xuất sắc nhất, xuất ngoại du học để sau này góp phần xây dựng một nền Giáo dục Nhân bản và Khai phóng cho Giáo hội và quê hương Việt Nam. Hải Linh là một trong số những thành viên ưu tú được tuyển chọn. Tại Giáo phận Phát Diệm, Đức cha Lê Hữu Từ cũng gọi đi 50 thành viên Linh mục, Tu sĩ, Giáo dân... đi tu nghiệp Âu Châu và Hoa Kỳ.

Đặt chân tới Roma (Italy) vào cuối năm 1950. Sau này (1986) chính Nhạc sư Hải Linh cho tôi (Nhị Long) biết chi tiết như sau: *Năm 1950, Hải Linh tới Roma và cư ngụ tại Nhà Quản lý Phát Diệm (Foyer de Phát Diệm) do Cha Luca Trần Văn Huy đứng đầu. Cha Huy rất nghiêm khắc trong vấn đề kỷ luật và giờ giấc của Nhà Quản lý, nên rất khó cho Hải Linh trong vấn đề học hành và nghiên cứu Âm Nhạc thêm. Hải Linh liền liên lạc với Cha Lương Kim Định (đang nghiên cứu Triết học) tại Paris, Pháp. Và sau đó, Hải Linh khẩn gói lên đường qua Paris ở với Cha Kim Định và một số thành viên khác tại căn nhà số 21 Rue Beaurepaire, Paris X. Sau khi tới Paris, Hải Linh vùi đầu vào việc nghiên cứu Âm nhạc tại Institut Grégorien de Paris (chuyên giảng dạy về Bình ca cũng như về điều khiển) và Trường César Franck (chuyên dạy về Sáng tác). Hải Linh miệt mài ngày đêm như vậy suốt 6 năm, cho đến khi về Nước năm 1956.*

Hải Linh cho biết rằng: Hải Linh qua Paris học trước Cha Ngô Duy Linh 3 năm, nên khi Cha Linh qua Paris (1953) Hải Linh đưa các tài liệu học tập cho Cha Linh. Vì thế, Cha Linh đỡ mất thêm được 3 năm.

Thời gian nghiên cứu ở Paris, ngoài Hải Linh và Ngô Duy Linh, còn có Nhạc sĩ Phạm Duy và Linh mục Nhạc sĩ Lương Hoàng Kim. Cha Hoàng Kim kể với tôi (Nhị Long) như sau: *Hồi ở Paris, cứ mỗi lần đến nhà Cha Kim Định, tôi gọi lớn: Hải Linh có nhà không? Khi Hải Linh mở cửa, tôi (Hoàng Kim) hát thật to, chọc vui Hải Linh: “Mẹ ơi, đoái thương xem nước Việt Nam...”. Hải Linh liền vái Hoàng Kim: “Thôi thôi, tớ lạy chú mày...”. (bởi vì, nhạc điệu bài này “Tây” quá...)*

Cha Hoàng Kim còn kể: Lâu lâu, Hải Linh, Ngô Duy Linh, Phạm Duy, Hoàng Kim... thường gặp gỡ nhau để chia sẻ những khám phá mới lạ về Âm nhạc, Phạm Duy bộc bạch: *“Các cậu tu tác... còn tớ một đêm mà không có người đẹp bên cạnh, tớ chịu không được...”* Điều này, cũng dễ hiểu. Cứ đọc hồi ký của Phạm Duy sẽ thấy chất nghệ sĩ, bay bướm suốt cuộc đời tài hoa của Thiên tài Phạm Duy...

Cha Ngô Duy Linh có lần tâm sự: *Máy mắn cho Bố và Hải Linh (Cha con tôi vẫn thường xưng hô bố con) được thụ huấn một bậc Thầy lỗi lạc là Giáo sư Guy de Lioncourt. Sau 6 năm miệt mài, Hải Linh đã tốt nghiệp Composition Musicale, Chef de Choeur, Diplome de Chant Grégorien với luận án “La Couleur Vietnamienne dans le Chant Grégorien” (Màu sắc Việt Nam trong Bình ca).*

Chính Linh mục Nhạc sĩ Hoàng Kim cho tôi (Nhị Long) biết: Sau khi tốt nghiệp Âm Nhạc viện César Franck, Giáo sư Guy de Lioncourt nói: *“... trong suốt đời dạy học của tôi, tôi chỉ gặp được hai môn sinh lỗi lạc nhất: Đó là Hải Linh của Việt Nam và Kishio Hirao (Trưởng Ban Nhạc đài Phát thanh Tokyo, Nhật Bản).*

*** Vài nét về Linh mục Gioakim Lương Hoàng Kim:** Sinh ngày 12.09.1927, quê ở Đồng Quan, xã Vũ An, phủ Kiến Tường, tỉnh Thái Bình. Vào Tiểu Chủng viện Mỹ Đức thuộc Giáo phận Thái Bình năm 1942. Lên Đại Chủng viện Alberto, Nam Định năm 1949. Thụ phong Linh mục trong tháng 6 năm 1953. Nhiều tài liệu ghi năm sinh là 1930 (?). Nếu đúng thì khi thụ phong Linh mục năm 1953, Cha Hoàng Kim mới 23 tuổi. Điều này, phải đặt lại...

Cha Gioakim Lương Hoàng Kim du học tại Roma và Pháp trong tháng 10 năm 1954. Trở về Sài Gòn vào cuối năm 1964. Từ năm 1965, Cha về giúp Mục vụ cho Giáo xứ Vườn Xoài trong một thời gian, rồi Nhà thờ Mạc-Ti-Nho. Sau đó, về Đền Thánh Vinh Sơn, thuộc Giáo xứ Nghĩa Hoà (Chí Hoà). Là một Nhạc sĩ sáng tác Bình ca số “1” của Việt Nam. Cả một nguồn sáng tác phong phú là một kho tàng Thánh Nhạc đáng trân quý để lại cho hậu thế. Nhạc sư Hải Linh đã từng nói với các môn sinh: *“Chỉ cần một bài THIẾU NỮ SION thì Cha Hoàng Kim đã*

xứng đáng là một Đại Nhạc sĩ”. Kể từ khi Cha Hoàng Kim qua đời (1985) đến nay, chưa có một Nhạc sĩ Công giáo nào nổi gót sáng tác Bình ca nổi đình đám. Từ tháng 6 năm 1984, Cha bị bệnh ung thư Phổi và đã qua đời ngày 15.04.1985, sau 58 năm hiện diện trong cõi nhân sinh với 32 năm trong nhiệm vụ Linh mục.

Trong thời gian nghiên cứu Âm nhạc tại Paris, Hải Linh đã dặt Nhạc vào những vần Thơ trác tuyệt Hàn Mặc Tử. Giáo trường ca AVE MARIA (thơ Hàn Mặc Tử) được sáng tác trong thời điểm này. Nổi tiếp là những tác phẩm như Đà Lạt Trăng Mờ, Duyên Kỳ Ngộ, Ra Đời...

* **Xin mở một đầu ngoặc:** Câu mở đầu của thi phẩm Ave Maria: *Như song lộc triều nguyên ơn phước cả...* khiến rất nhiều người vẫn chưa hiểu đúng ý nghĩa thâm thúy, cao trọng của Hàn Mặc Tử. Cách đây khá lâu, nhân đọc trên nguyệt san Trái Tim Đức Mẹ do dòng Đồng Công phát hành tại Hoa Kỳ, người viết xin ghi lại nơi đây để quý độc giả am tường:

Ý nghĩa “Như Song Lộc Triều Nguyên...”

Nhân đọc bài thơ “Cho Đến Đêm Nay” của nhà thơ Thiệu Nguyên đăng trên nguyệt san Trái Tim Đức Mẹ số 96 tháng 12, 1985, tôi gặp câu: *“Như Lộc Triều Nguyên mới trở bông”*, tôi muốn góp một ý kiến về việc giải thích câu thơ đầu một bài thơ bất hủ của thi sĩ Hàn Mặc Tử: Ave Maria: *Như Song Lộc Triều Nguyên...*

Tôi thấy có rất nhiều hiểu lầm về câu đầu trong bài thơ này. Hồi còn nhỏ, đứng nghe các bậc đàn anh bàn về ý nghĩa câu thơ này; thì được biết chính vị Thầy dạy của bậc đàn anh là một người chuyên về Văn chương Việt Nam, viết trên báo Thanh Niên từ thời còn Pháp thuộc cũng không giảng nổi ý nghĩa câu thơ này. Trước năm 1975, trong một buổi phát thanh thuộc chương trình Công giáo đài Sài Gòn, Linh mục Nhạc sĩ Nguyễn Văn Minh (Tổng Thư ký Ủy Ban Thánh Nhạc trước 30.4.1975) dẫn giải về thơ Hàn Mặc Tử, tôi cũng được biết, Linh mục hiểu biết chưa được thấu đáo, vì theo Linh mục: Lộc là Nai, Triều Nguyên là trong Triều đình, trong sân của các Vua nhà Nguyên. Trước đây, các Nữ Tu Dòng Carmêlô Tông Đồ tại Houston cũng có ra một cuốn băng nhạc lấy tên là “Lộc Triều Nguyên - Như Song Lộc”.

Vì cách đặt câu và cách viết chữ thì tôi được phép nghĩ rằng, các vị chỉ hiểu đại khái là câu thơ đó chỉ về Đức Mẹ Maria. Vì nghe các bậc đàn anh cho câu thơ đó là một bí hiểm, nên tôi cố công tìm tòi. Nhân khi đi học, được thụ huấn với cụ Thâm Quỳnh, Cử nhân Hán học, tôi có đem câu thơ ra xin cụ giảng giải trong lúc truyện trò riêng tư. Cụ giải thích rất dễ dàng và trôi chảy. Tôi xin phép ghi lại lời giải thích của một vị thâm nho, hầu góp phần cùng độc giả, hiểu thêm ý nghĩa lời thơ của Hàn Mặc Tử.

- **Song Lộc:** Song Lộc là hai ngôi Sao trong khoa Tử vi: Lộc Tồn và Hóa Lộc. - **Triều:** Châu - **Nguyên:** Chữ nhỏ, chữ *nguyên* chính ra phải đọc là *viên* hoặc *nguyên* là chung quanh. Vậy nghĩa đen: Đức Mẹ như người có hai ngôi Sao: Lộc Tồn và Hóa Lộc châu chung quanh cung mệnh. Theo Tử vi, cung mệnh của người nào có hai ngôi Sao này châu chung quanh thì đàn ông sẽ đạt tới Thủ tướng, Tể tướng, đàn bà sẽ tới Nữ vương, Hoàng hậu. Vậy “*Như Song Lộc Triều Nguyên*” có nghĩa Mẹ Maria là Nữ Vương (trong sứ mệnh an bài của Thiên Chúa).

Tôi xin thân thưa lại một lần nữa, đây là ý kiến của một vị thâm nho, ngoài ra tùy ý quý vị xét đoán. Tôi được biết Linh mục Nguyễn Văn Minh là một người rất ham thích học hỏi, Ngài có nghiên cứu về Tử vi, Tướng số và cả về bùa ngải nữa. Ngài là Tuyên úy của binh chủng Thủy quân Lục chiến (VNCH), nên gặp nhiều anh em gốc Miên, có bùa ngải thực sự. Vì thế, Ngài cố tâm nghiên cứu để có thể giúp đỡ đời sống thiêng liêng của anh em. Nhưng vì chữ “Viên” mà đọc là Nguyên thì phải thâm nho mới thấu được. Tôi viết để quý độc giả cùng chú quân tử bốn phương thường lãm... (Quang - Houston, Texas)



Hải-Linh 1956



Ca đoàn Hồn Nước dưới quyền điều khiển của Ca trưởng Hải Linh, trình tấu tại rạp Thống Nhất, Sài Gòn - Mùa Giáng sinh 23.12.1957

1956-1961: QUI CỐ HƯƠNG - THÀNH LẬP CA ĐOÀN HỒN NƯỚC

Từ Paris, Pháp quốc, Hải Linh khăn gói lên đường trở về cố hương. Sở trường và hành trang từ ngoại quốc về, chỉ thành công khi có được những cộng tác viên tâm đắc, thiết lập một môi trường Hợp Ca. Điều này, Cha Ngô Duy Linh đã cho tôi (Nhị Long) biết đại ý như sau: *Khi Hải Linh về Việt Nam thì việc lập một Ca đoàn không khó vì nhân sự là Chung sinh Tiểu Chung viện Phanxicô Bùi Chu di cư, cạnh Nhà thờ Huyện Sĩ. Tuy nhiên, chỉ có bè Nam. Còn bè Nữ lấy ở đâu ra? Hải Linh bàn với Cha Ngô Duy Linh, xin phép Đức Cha Phạm Ngọc Chi, tuyển bè Nữ ở ngoài. Cha Linh gạt đi: Chắc chắn, Đức cha sẽ không chấp thuận. Do vậy, nhân sự CA ĐOÀN HỒN NƯỚC hoàn toàn không dính dáng gì đến “Nhà Tu”.*

Sau khi về Sài Gòn ít lâu, Nhạc sư Hải Linh nhận dạy tại Âm Nhạc viện Sài Gòn. Tuy nhiên, vẫn ôm ấp một hoài bão kiện toàn Ca đoàn Hồn Nước đạt tới mức nghệ thuật điều luyện như các Ca đoàn tại các nước tiên tiến như Pháp, Đức, Thụy Sĩ...

Còn một chi tiết nữa rất quan trọng trong cuộc đời Nhạc sư Hải Linh, cũng được Cha Linh thuật lại: “Năm 1956, khi đang chuẩn bị hành trang lên đường về Sài Gòn thì Cô Phạm Thị Ly cũng mới tốt nghiệp Tiến sĩ Giáo dục ở Hoa Kỳ - trên đường về Sài Gòn, ghé qua Paris ít ngày. Không biết do ai giới thiệu, Cô Ly đến gặp Cha Ngô Duy Linh, ngỏ ý: *Nếu Cha về Sài Gòn lập Ban Hát thì Cô sẽ tiếp một tay; vì Cô có học một thời gian về Âm nhạc tại Mỹ.* Cha Linh trả lời rằng, vì Ngài là Linh mục, nên về Nước chỉ chú tâm dạy học là chính, không chủ tâm lập Ban Hát. Đồng thời Cha Linh nói: *Tôi có một người bạn - Hải Linh - sẽ lập một Ban Hát lý tưởng để trình diễn trong tương lai. Tôi sẽ giới thiệu để Cô cộng tác.* Cô Phạm Thị Ly chính là Cô Hải Linh khi cả hai chính thức kết hôn ngày 11 tháng 2 năm 1958 tại thành phố Cao nguyên Đà Lạt đầy thơ mộng và nhạc phẩm ĐÀ LẠT TRĂNG MỠ (thơ Hàn Mặc Tử) do Hải Linh dặt Nhạc để tặng người yêu MỘNG LY trong một Đêm Trăng đầy thi vị trên núi đồi miền sơn cước. Do nhận xét từ ngoại cảnh, các bạn thân như Lm Ngô Duy Linh, Lm Vũ Minh Thái, Lm Trần Đức Huỳnh, Lm Vũ Đình Trác... không đồng thuận, nhưng cuối cùng, Hải Linh quyết tiến tới...”

Đôi nét về Ca Đoàn HỒN NƯỚC

Như đã viết ở trên, năm 1956 trở về Việt Nam, dù bất cứ giá nào, Hải Linh cũng phải gây dựng một Ca đoàn có tầm vóc. Công việc đã tuân tự diễn tiến tốt đẹp. Ngôi trường Trung học Nguyễn Bá Tòng (đường Bùi Thị Xuân, Quận 3, Sài Gòn) là địa điểm sinh hoạt của Ca đoàn Hồn Nước trong các ngày Chủ Nhật mỗi tuần. Lúc bấy giờ do Linh mục Đỗ Đình Tiệm làm Hiệu trưởng. Có một giai thoại rất vui về Cha Tiệm, Hải Linh kể cho tôi (Nhị Long) nghe như sau: *Khi Hải Linh về Sài Gòn năm 1956 và dạy Nhạc tại Học viện Lê Bảo Tịnh (đường làng 21, Gia định). Đây là Liên Đại Chung viện do Đức cha Chi xây cho Bùi Chu, Phát Diệm và cả những Giáo phận di cư từ miền Bắc 1954. Thầy Tiệm là một Chung sinh với nhan sắc khiêm tốn nhất của Chung viện. Một hôm, trong giờ tập hát tại hội trường của Học viện, Hải Linh tìm tìm nói: Chúa ban cho mỗi người một nhan sắc cùng với những nhiệm vụ khác nhau. Những Chung sinh đẹp trai, sáng sủa... thì được chọn giúp Lễ, nhan sắc trung bình... thì vào Ban Hát; còn nhan sắc như... Thầy Tiệm... thì chỉ được đốt bình hương ở đầu Nhà thờ... Tất cả hơn một trăm Đại Chung sinh vỗ tay reo hò như pháo nổ. Năm 1972, khi Hải Linh từ Hoa Kỳ trở về Việt Nam và gặp Cha Tiệm ở trường Nguyễn Bá Tòng, Cha Tiệm vừa cười vừa nói vui: Đến bây giờ, con vẫn còn phải đốt bình hương đậy Thầy ạ...*

Mùa Giáng sinh 1957, ca đoàn Hồn Nước ra mắt giới thưởng ngoạn Sài Gòn một cách phấn khởi tại rạp Thống Nhất. Năm 1958, tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn, Ca đoàn trình tấu hợp xướng Đà Lạt Trăng Mờ với phần nhạc đệm của Ban Nhạc Hòa Tấu New York của Nhạc trưởng Sherman dưới sự điều khiển của chính Nhạc sư Hải Linh.

- Năm 1959, vào những ngày 16, 17, 18 tháng 2 năm 1959, Đại Hội Thánh Mẫu Toàn Quốc tổ chức tại thủ đô Sài Gòn mang tầm vóc Quốc tế với sự hiện diện của Đức Hồng y Agagianian, Đặc sứ của Đức Thánh Cha Gioan 23 và nhiều Giám mục Á Châu - Ca trưởng Hải Linh điều khiển Ca đoàn Hồn Nước đảm nhận phần Thánh ca trong Thánh Lễ đại Trào trước Vương cung Thánh Đường (Nhà thờ Đức Bà) Sài Gòn. Bài Kính Mừng Nữ Vương được Giải Nhất trong dịp này.

Ngày 21.11.1971, Đại Hội Thánh Nhạc Toàn Quốc lần đầu tiên, do Linh mục Nhạc sư Tiến Dũng và Linh mục Nhạc sĩ Gioan Nguyễn Văn Minh tổ chức tại hội trường La San Taberd Sài Gòn, ca đoàn Hồn Nước lại một lần nữa sáng chói trong Đại hội. Trong Đại hội long trọng này, Ca trưởng Hải Linh điều khiển Ca đoàn Đại Hợp xướng Liên Tu sĩ với mấy trăm ca viên gồm các Đại Chung sinh Sài Gòn, đại diện các Dòng tu Nam nữ, cùng với Ca đoàn Hồn Nước - trình tấu Giáo Trường ca AVE MARIA. Sau trên một thập niên vắng bóng, sự kiện Hải Linh trở lại bục điều khiển đã đem lại niềm tin tưởng, niềm phấn khởi cho giới yêu chuộng nghệ thuật Hợp ca. Cùng xuất hiện trong dịp này có Ban Dân ca của Nhạc sĩ Hùng Lân, Ca đoàn Hương Nam của Linh mục Nhạc sĩ Hoàng Kim, Ca đoàn Đẹp Bình Minh của Linh mục Trần Học Hiệu...

Đại hội gồm 2 suất:

- Suất I : Khai mạc lúc 10 giờ sáng do Đức Tổng Giám mục Nguyễn Văn Bình chủ tọa.
- Suất 2 : Khai mạc lúc 5 giờ chiều do Đức Khâm sứ Toà Thánh Henri Lemaitre chủ tọa.

Đây là lần đầu và cũng là lần cuối, ngành Nghệ thuật Thánh Nhạc Việt Nam tổ chức được một Đại hội qui tụ những Ngôi Sao xuất chúng thật tuyệt vời. Khách thưởng ngoạn là thành phần nghiêm chỉnh, có trình độ...

Trong khi Hải Linh có đất dụng võ thì Cô Phạm Thị Ly vẫn làm việc tại Toà Đại sứ Hoa Kỳ tại Sài Gòn. Do những nguyên nhân sâu xa, năm 1961, gia đình Nhạc sư Hải Linh lại di chuyển qua Hoa Kỳ và Bà Ly xin được một chân Khoa trưởng (Dean) tại một Đại học. Lúc này, ông bà đã có hai người con: Cecilia Dung Trần và Joey Đức Trần. Khi sinh Cecilia Dung, trong một đêm, Hải Linh sáng tác xong một bản Hợp ca 4 bè. Đó là bài Lòng Mẹ (lời của Y Vân). Riêng cậu Đức thì mãi sau khi về lại Việt Nam (1970) Hải Linh mới sáng tác xong bài Thăng Bờm để tặng cho con trai.

Trong thời điểm 1961-1969, Hải Linh có cơ hội nghiên cứu thêm nghệ thuật Âm nhạc tại Mỹ, đồng thời dạy một số giờ Việt ngữ và Văn hoá Á Đông tại Đại học Monterey, California cho những nhân viên chuẩn bị sang làm việc tại Việt Nam. Hải Linh than thở: Thời gian này, hầu như không sáng tác được bao nhiêu...

TRỞ LẠI QUÊ HƯƠNG LẦN THỨ HAI CHO ĐẾN NGÀY SÀI GÒN ĐỨT PHIM 30.4.1975

Năm 1969, Hải Linh từ California bay qua Paris để rồi trở về thẳng Việt Nam do sự thúc giục của Đức cha Phạm Ngọc Chi và Ủy ban Thánh Nhạc Toàn quốc. Cả một khả năng tiềm ẩn như vậy và tuổi đời mỗi lúc một cao - vì thời gian không chờ đợi ai - chính Hải Linh cũng cảm nhận như vậy, nên việc qui cố hương là một quyết định khôn ngoan và hợp lý, không còn lựa chọn nào khác. Chính Hải Linh có lần cho biết: *Thời gian chuẩn bị về Việt Nam, gia đình cũng gặp trục trặc không ít: Hai con Cecilia và Joey nhất định không chịu về và báo cho Nhà trường can thiệp để cô cậu ở lại Mỹ. Bà Ly cũng không muốn về vì cuộc sống dạy học ở Cali đã ổn định và vững vàng (mặc dầu Giáo sư Đỗ Bá Khê sẵn sàng sắp xếp để Bà Ly về dạy tại Đại học Đà Lạt).*

Năm 1970, tôi còn nhớ rất rõ vào một buổi trưa, sau khi dạy ở La San Taberd về Nhà thờ Mạc-Ti-Nho (góc đường Hồng Thập Tự và Đinh Tiên Hoàng), đang dựng xe để vào phòng nghỉ ăn trưa thì Cha Hoàng Kim từ trên lầu nói vọng xuống thật lớn với vẻ thật phấn khởi: **Nhị Long ơi, Hải Linh đã về tới Sài Gòn này rồi.** Và rồi hai Cha con tôi nói chuyện ít phút, vì tôi còn phải đi dạy tại trường Thánh Mẫu, Gia Định vào 2 giờ chiều. Đại ý, Cha Hoàng Kim nhận định: *Hải Linh đã bước vào cái tuổi Ngũ Thập Tri Thiên Mệnh (tuổi 50) và sống tại Hoa Kỳ quá lâu với một khả năng Thiên phú như vậy, bó chân bó tay ở xứ người, uống đi...*

Việc Hải Linh trở lại Sài Gòn lần này đã tạo nên một luồng gió mới thổi vào Ủy Ban Thánh Nhạc VN. Công việc đầu tiên là tái sinh hoạt Ca đoàn Hồn Nước với một số ca viên mới. May mắn, Dòng Đức Mẹ Mân Côi (Chí Hoà) đã dành một phòng nhỏ bên trường Môi Khôi để Hải Linh tạm trú trong khi chưa có nơi ở ổn định. Nhưng cơ duyên đáng quý hơn nữa là Dòng Mân Côi đồng ý cho Hải Linh được tuyển chọn 30 em trong số 300 em nữ sinh dự tu để bổ xung 2 bè Soprano và Alto. Bè Tenor và Bass gồm những Ca viên Hồn Nước cũ và một số thành viên mới. Băng nhạc HỒN NƯỚC SỐ 1 với những ca viên chọn lọc kỹ như vậy nên đã đạt được tầm mức nghệ thuật như ý Hải Linh mong đợi. Nhưng năm sau, vì những lí do ngoài ý muốn, Ca đoàn Hồn Nước phải dời về sinh hoạt tại trường Nguyễn Bá Tòng (đường Bùi Thị Xuân) và lẽ dĩ nhiên mất luôn 2 bè Soprano và Alto mà Hải Linh đã dày công luyện tập trong một thời gian dài. Băng nhạc HỒN NƯỚC SỐ 2 bị mất đi những giọng ca chọn lọc đáng trân quý.

CÔNG TRÌNH SÁNG TÁC 1940-1988

TẤT CẢ NHỮNG NHẠC PHẨM ĐỀU NẪM TRONG CHỦ ĐỀ: TÔN VINH THIÊN CHÚA & TÁN TỤNG QUÊ HƯƠNG

* **1940-1945:** Bài Mẹ ơi! Đoái thương xem nước Việt Nam, Au Paradis và rất nhiều ca khúc về Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse và các Thánh, Chiến Sĩ Phúc Âm, Khải Hoàn Ca (Tiếng Nhạc Oai Hùng), Hương Quê, Bao Chiến Sĩ Anh Hùng, Thanh Niên Ca, Xuân Bính Tuất. Nhưng nổi bật nhất là vào Mùa Giáng sinh 1945, sáng tác bản nhạc bắt hủ HANG BELEM.

* **1956-1960:** Ngoài những giờ dạy Âm nhạc tại Nhạc viện Sài Gòn, Đại Chung viện, huấn luyện Ca đoàn Hồn Nước, Hải Linh quyết tâm dồn mọi khả năng dệt Nhạc, điểm tô những vần Thơ trác tuyệt của Hàn Mặc Tử: Ave Maria, Ra Đồi, Kính Mừng Nữ Vương, Đà Lạt Trắng Mờ, Duyên Kỳ Ngộ. Các nhạc phẩm như Hồn Non Nước (thơ Võ Thanh), Nhạc Việt, Cóc quân, Ra Khơi, Chinh Phụ Ngâm (8 câu đầu của tác phẩm Chinh Phụ Ngâm Khúc của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm), Cung Đàn Bạc Mệnh I (Truyện Kiều của thi hào Nguyễn Du), Tiếng Thu (thơ Lưu Trọng Lư), Lòng Mẹ (lời của Nhạc sĩ Y Vân)... cũng được hoàn chỉnh.

* **1970-1986:** Ngoài việc dạy Nhạc tại Đại học Đà Lạt, Thành Nhân, Minh Đức, Suối Nhạc và đào tạo được 40 lớp Ca Trưởng (Chef de Choeur) tại Sài Gòn và Đà Lạt, Hải Linh còn sáng tác: Cung Đàn Bạc Mệnh 2, 3, 4; Thăng Bờm, Chuối Cười và NGÀI LÀ THIÊN CHÚA (Kinh Te Deum). Phụ soạn Say Noel của Linh mục Kim Long. Thực hiện hai băng nhạc **MỘT GIỜ HỢP CA I, II.** Hoàn thành hoà tấu khúc **CHUÔNG HOÀ BÌNH...**

Sau biến cố 30.4.1975, Hải Linh lui vào bóng tối và âm thầm dạy Đàn, dạy sáng tác và Ca trưởng tại tư gia. Tiếp tục sáng tác **Hồng Ân Thiên Chúa, Bộ Lễ Nữ Vương Hoà Bình, Vinh Danh Thiên Chúa, Hoan Ca Mùa Trường Xuân, Tình Nước Non, Khúc Ca Mặt Trời, Chúa Khởi thắng, Mừng Kính Thánh Giuse.** Nhuận sắc hai bài của Linh mục Vũ Đình Trác: **Tán Tụng Hồng Ân, Tình Chúa Yêu Tôi.** Nhuận sắc hai bài của Hải Triều: **Bến Thiên Đàng, Yêu Con Đời Đời.** Trường ca **Các Tạo Vật** (lời kinh của Thánh Phanxicô).

- Các Mùa Giáng Sinh 1976, 1977, 1978 đều hướng dẫn cho các môn sinh tổ chức những chương trình Cầu nguyện Thánh ca tại các Trung tâm sinh hoạt Công giáo Sài Gòn. Đặc biệt, Mùa Giáng sinh 1979, nhờ sự giúp đỡ của Cha Sở Huyện Sĩ, Nhạc sư Hải Linh đã tổ chức một **ĐÊM THÁNH CA GIÁNG SINH** mang tầm mức qui mô và rộng lớn. Sau đó, tiếp tục tổ chức những buổi Cầu Nguyện Thánh ca tại Dòng Phanxicô Dakao (Sài Gòn) nhân dịp Kỷ niệm 800 năm sinh nhật Thánh Tô phụ Dòng. Trường ca **Các Tạo Vật** (bản dịch của Linh mục Vũ Đình Trác) được hoàn thành và trình tấu dịp này.

- Mùa Giáng sinh 1980, trong khi đang hướng dẫn các Ca trưởng, các môn sinh để tổ chức đêm cầu nguyện Thánh ca **THẦN NHẠC LÊN NGÔI**, qui tụ hầu hết các ca đoàn lớn tại Sài Gòn, thì biến cố đau thương xảy tới: Vụ án **Đắc Lộ** (Dòng Tên) đã làm tê liệt hầu hết các ca đoàn. Biến cố nói trên chỉ xảy ra trước Giáng sinh 1980 có một tuần lễ. Kể từ sau biến cố này, Nhạc sư Hải Linh âm thầm lui vào bóng tối. Tuy nhiên vẫn tiếp tục dạy sáng tác và Ca trưởng cho từng nhóm nhỏ do các Giáo xứ gởi đến. Hoàn chỉnh 2 tài liệu Âm nhạc:

1. LỜI VIẾT THOÁNG MỎNG - Trình bày một hướng sáng tác độc đáo, nói lên nét đẹp thanh thoát nhẹ nhàng của Á Đông, đặc biệt là Việt Nam. Trình bày lời viết nhạc Việt không cầu kỳ, rườm rà, đồ sộ như nhạc Tây phương. Nhạc sư nhận định: Thế giới ngày nay đang đi tìm một cái gì nhẹ nhàng thanh thoát đáp ứng với nguyện vọng thâm sâu của tâm hồn sau những lúc cảm thấy bấn loạn và bất an. Trong những giờ dạy sáng tác, Nhạc sư Hải Linh luôn luôn nhấn mạnh đến yếu tố này cho các môn sinh.

2. TRÌNH TẤU SỐNG ĐỘNG - Nội dung hướng dẫn phương cách để điều khiển một Bản Hợp Ca sao cho đạt tới một trình độ nghệ thuật tinh vi. Làm sao có thể diễn tả được cái **HỒN** của bản nhạc. Đối với các môn sinh thụ huấn các lớp Ca trưởng, thấu triệt **TIẾT TẤU** là điều kiện quan trọng nhất của người Ca trưởng. Chính Nhạc sư Hải Linh đã ghi lại một cách cẩn trọng như sau: ***Cũng như Jérôme- Joseph de Momigny (20 January 1762 - 25 August 1842), lý thuyết TIẾT TẤU CÔI NGỰA TRÊN VẠCH NHỊP sẽ phải được ăn sâu trong mạch máu, buông tim của người Ca trưởng. Khi tôi chết đi, xin cũng viết nó trên mộ tôi để người đời khỏi quên nắm tro tàn của tôi...***



**Hình bìa Giáo trường ca AVE MARIA-
Minh hoạ "Thiên Thần Truyền Tin"**

TRỞ LẠI HOA KỲ - IN GIÁO TRƯỜNG CA AVE MARIA

* **1986 -1987**

Sau khi hoàn tất mọi thủ tục do hai người con Cecilia Dung và Joey Đức bảo lãnh, Nhạc sư Hải Linh từ già Ca đoàn Hòn Nước và họ hàng, thân hữu, rời Sài Gòn đi Bangkok, Thái Lan ngày 8 tháng 5, 1986. Ở Trung tâm chuyển tiếp Suan Plu 11 ngày. Sáng 19.5.1986 rời Bangkok qua Tokyo (Nhật) và tới San Francisco lúc 13:15 ngày 19.5.1986 (giờ địa phương). Có Bà Ly, Dung, Đức, Cha Trần Đức Huỳnh, cô Thơ Thơ ra đón. Về nhà hai con Dung+Đức ở Sacramento, thủ phủ bang California.



* **HÌNH BÊN TRÁI** - Khuya đêm 20.5.1986, Đức ông Mai Thanh Lương, Cha Ngô Duy Linh, Nhị Long và cháu Phương Anh ra phi trường đón Nhạc sư Hải Linh. Đi với Hải Linh có Cha Trần Đức Huỳnh và cô Thơ Thơ. * **HÌNH BÊN PHẢI**: Nhạc sư Hải Linh giới thiệu Ca đoàn Hợp tuyển Việt Nam tại New Orleans trình tấu trong ĐẠI HỘI THÁNH NHẠC HOA KỲ khai diễn tại New Orleans ngày 1.7.1986.

Do sự chuẩn bị và sắp xếp của Linh mục Ngô Duy Linh, hồi 10 giờ 15 tối ngày 20 tháng 5 năm 1986, Nhạc sư Hải Linh đặt chân tới New Orleans. Có Đức ông Mai Thanh Lương, Cha Ngô Duy Linh, Nhị Long và cháu Phương Anh ra đón tại phi trường. Từ đó, cư ngụ tại căn nhà số 3876 Eastview Dr. Harvey, Louisiana (nơi đây có các Cha Ngô Duy Linh, Vũ Hân, Phạm Văn Tuệ). * *Có hai Nhạc sư xuất sắc nhất, cả cuộc đời phụng sự Chúa và phục vụ Giáo hội: HẢI LINH và NGÔ DUY LINH, trước khi chết, đều hết mình ca tụng và tri ân Cha PHẠM VĂN TUỆ trong những năm tháng dài sống bên nhau, chan chứa tình người...*

Không kịp nghỉ dưỡng sức vì chỉ 2 tuần sau, phải tập dượt gấp gáp cho Ca đoàn Hợp tuyển Việt Nam tại New Orleans kịp trình diễn Thánh ca trong HỘI NGHỊ THÁNH NHẠC HOA KỲ vào chiều ngày 1.7.1986. Đây là buổi điều khiển đầu tiên sau 16 năm rời Hoa Kỳ. Trong buổi trình diễn này, Nhạc sư Hải Linh đã được 800 Ca Nhạc sĩ, Nhạc công Hoa Kỳ đồng loạt đứng lên, vỗ tay tán thưởng nồng nhiệt bất tận. Nhìn lại cuốn Video, lòng trào dâng một niềm xúc cảm, hãnh diện, tự hào cho Dân tộc Việt Nam. Đây là thành phần cử tọa nghiêm chỉnh, chọn lọc, với một trình độ Âm nhạc có tầm vóc. Sau khi trình diễn, Linh mục Giám đốc Ủy ban Phụng vụ Thánh nhạc Hoa Kỳ, Cha Virgil C. Funk đã khiêm tốn đến chào mừng Nhạc sư Hải Linh: “... *tất cả đều dưới bàn tay tuyệt vời của ông. Tôi không biết phải dùng những lời nào cho xứng đáng. Ông nên đưa ca đoàn Việt Nam đi trình diễn Thánh ca trên nước Mỹ. Chúng tôi sẽ giúp đỡ Ông.*”

* Từ tháng 8 năm 1986 tiếp tục mở những lớp huấn luyện Ca trưởng tại New Orleans, California, Portland Oregon, Dòng Đức Mẹ Đồng Công Missouri - Dallas - Fort Worth (Texas). Trong thời gian này, sáng tác những bản Thánh ca, chuẩn bị cho Dịp Lễ Tôn Phong Hiến Thánh tại Roma: KÍNH MỪNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM - BÀI CA KHẢI HOÀN.

- Mùa Giáng sinh 1986, hướng dẫn và cố vấn cho các buổi Trình diễn Thánh ca Giáng sinh tại California. Ngoài ra, điều khiển Ca đoàn La Vang tại Portland, Oregon trong Thánh lễ Đại trào 2 kỳ Hành Hương 1986, 1987.

- Nhân dịp Địa phận Thái Bình mừng Kỷ niệm 50 năm thành lập, Nhạc sư Hải Linh qua Houston, gặp gỡ hướng dẫn ca đoàn tại đây. Đã có chương trình mở lớp huấn luyện Ca trưởng tại vùng Houston.

- Tháng 7, 1987 rời Portland, Oregon về Missouri giúp Ban Thánh Nhạc và mở lớp Ca trưởng tại Dòng Đức Mẹ Đồng Công. Điều khiển Ca đoàn tổng hợp trong Thánh lễ Đại trào NGÀY THÁNH MẪU tháng 8 năm 1987. In và phát hành Nhạc phẩm AVE MARIA, kỉ niệm *Hai Ngàn năm sinh nhật Đức Mẹ*. Trong công việc in ấn này, tôi (Nhị Long) là con thoi giữa Nhạc sư Hải Linh và Cha Giám tỉnh Nguyễn Đức Thiệp CMC, Cha Đình Vương Cần CMC (trưởng Ban Tổ chức Ngày Thánh Mẫu 1987). Vì có một vài nhân sự trong Nhà Dòng bàn ngang, công việc gặp trục trặc. Nhưng cuối cùng, Chúa và Đức Mẹ đã can thiệp. Nhà Dòng in 3000 tập. Nhạc sư Hải Linh nhận tác quyền 700 tập và Thầy đã giao cho Nhị Long mang về New Orleans, sau Đại Hội 1987. Đây là một Nhạc phẩm in trang trọng duy nhất trong suốt cuộc đời Âm nhạc của Nhạc sư Hải Linh.

* Dịp Thanksgiving cuối tháng 11 năm 1987, mở lớp Ca trưởng tại Dallas-Fort Worth. Rời Dallas-Fort Worth trong một tâm trạng phấn khởi và tươi vui. Chuẩn bị cho lớp Ca trưởng tại Houston theo yêu cầu của giới trẻ tại đây...

* Do lời mời của Linh mục Nhạc sư Ngô Duy Linh, Nhạc sư Hải Linh đã nhận hướng dẫn phần nghệ thuật các bản Thánh ca trong Thánh lễ Đêm Giáng Sinh 24.12.1987 tại Nhà thờ Đức Mẹ Lên Trời, Avondale, Louisiana. Điều khiển cộng đồng hợp xướng bản HANG BE-LEM. Đây là lần điều khiển và đệm phong cầm cuối cùng trong cuộc đời.



* **HÌNH TRÁI:** Chiều ngày 4.10.1987, lớp Tập hát New Orleans, Louisiana (sẽ dự Lễ Phong Thánh tại Roma 19.6.1988) mừng sinh nhật lần thứ 67 Nhạc sư Hải Linh tại hoa viên trước University Center, Đại học UNO (University of New Orleans). Mừng sinh nhật lần cuối cùng...

* **HÌNH PHẢI:** Nhạc sư Hải Linh đệm phong cầm trong ĐÊM GIÁNG SINH 24.12.1987 và điều khiển Ca đoàn & Cộng đồng dân Chúa tại Nhà thờ Đức Mẹ Lên Trời, Avondale, Louisiana nhạc phẩm HANG BELEM...



Ca đoàn Nhà thờ Đức Mẹ Lên Trời (Avondale, Louisiana) trong ĐÊM GIÁNG SINH 24.12.1987
... còn có sự hiện diện của Nhạc sư Hải Linh, Cha Ngô Duy Linh

* 1988: RA ĐI ÊM ÁI

Hồi 5 giờ chiều ngày 5 tháng 01 năm 1988, rời New Orleans đi Los Angeles, California chuẩn bị tập hát dịp Lễ Phong Thánh. Trước khi tới Los Angeles, máy bay ngưng ở Dallas một khoảng thời gian ngắn. Gặp và nhắn nhủ anh em nhóm Dallas - Fort Worth. Đêm 5.01.1988 tới Los Angeles, trong một trạng thái mệt mỏi vì tuổi đã cao và phải ngồi trên máy bay lâu giờ. Trải qua một đêm trằn trọc, mất ngủ...

Ngày 6 tháng 01 năm 1988, mệt mỏi và muốn tới phòng mạch Bác sĩ. Sau những giây phút đau đớn dồn dập, Nhạc sư Hải Linh từ trần hồi 6 giờ 30 chiều (giờ địa phương) tại bệnh viện Fountain Valley, California. Linh cữu được đặt tại Nhà Quàn, Hội Việt Nam Tương Tế (nghĩa trang Melrose Abbey, 2302 South Manchester, Anaheim, Cali.) Thánh lễ tiễn đưa cử hành vào lúc 5 giờ 15 chiều thứ Tư ngày 13 tháng 01 năm 1988 tại Thánh Đường Saint Callistus (Cộng đoàn Tam Biên) 12921 Lewis St. Garden Grove, California.

Di chuyển linh cữu về New Orleans, Louisiana trên chuyến bay #798 Delta Airlines. Máy bay rời Los Angeles hồi 12:20 Pm (giờ địa phương) tới New Orleans, Louisiana hồi 5:44 Pm (giờ địa phương) ngày 14 tháng 01 năm 1988.



Anh Joey Đức, cô Cecilia Dung, Nhị Long, bà Ly
cạnh thi hài Nhạc sư Hải Linh tại New Orleans
(15.01.1988)

Thánh lễ cầu nguyện được cử hành tại WESTSIDE FUNERAL HOME, Westbank Expwy, Marrero, Louisiana vào hồi 5 giờ chiều ngày 15.01.1988. Hồi 9 giờ sáng ngày 16.01.1988 chuyển Linh cữu từ Westside Funeral Home tới Nguyễn Đường Đức Mẹ Lên Trời, Avondale, Louisiana (nơi Cha Ngô Duy Linh làm Quản nhiệm). Phần Cầu nguyện Thánh ca Tường Niệm và Thánh Lễ đồng tế trọng thể đã được diễn tiến từ 10 giờ đến 12 giờ 30 trưa. Sau đó, chuyển Linh cữu ra Nghĩa trang Avondale. Phần mộ tọa lạc tại: Restlawn Park Cemetery Garden of Family Devotion Block H, Square G Plot 22, lot 2.

* Điều thật lạ lùng là những danh tài lỗi lạc như Hải Linh, Ngô Duy Linh, Trần Cao Tường đều chọn về phục vụ một mảnh đất nhỏ bé nhất và an nghỉ tại nghĩa trang Avondale, Louisiana...

Châu thành Ngọc Lân (New Orleans, Louisiana) Mùa Giáng Sinh 2010

Nhịlong Nhịlangson

* *Sơ thảo: Dịp Lễ An táng Nhạc sư Hải Linh (16.01.1988) * Hoàn chỉnh: Mùa Giáng sinh 2010*

* *Một số lớn đọc giả hỏi về bút danh của người viết bài này, xin thưa:*

- *Nhị Long: Lấy từ tên hai dòng sông **Nhị Hà** và **Cửu Long** ghép lại.*
- *Nhị Lang Sơn là một cảnh Đèo rất ngoạn mục nằm ở vùng ba biên giới Tây Tạng, Miến Điện và Hoa lục. Chính nơi đây là thượng nguồn dòng **Cửu Long** giang...*



Cha Ngô Duy Linh, Nhạc sĩ Phạm Duy, Nhị Long và anh Nguyễn trước phần mộ Nhạc sư Hải Linh

ĐIỀU VẤN NGÀY VĨNH BIỆT HẢI LINH – Phạm Duy

Anh Hải Linh thương mến,

Tôi được hân hạnh quen anh vào buổi chiều Đông 1954, ngay cửa miệng hầm métro, trước thềm đá của Nhà Hát Lớn Opéra, bên hữu ngạn dòng sông Seine của thành phố Paris trong một mùa ướn lạnh và u tối ! Lúc đó tôi đang theo học ở Institut De Musicologie thuộc viện Sorbonne với tư cách một bằg thính viên, còn anh thì đang thụ huấn tại Trường Nhạc César Franck. Chiều hôm đó, cũng có mặt vị Sư huynh trẻ tuổi Ngô Duy Linh. Và chính Ngài là người rất tế nhị, đã gọi phone cho tôi, hẹn tới gặp nhau ở đây, trước cổng lớn của một Lâu Đài Nghệ Thuật... Chúng ta đã kéo nhau đi uống nước và trò chuyện rất lâu về Âm nhạc. Chúng ta đã rất yêu quý nhau, bởi vì chúng ta đều đang cùng đi học hỏi những kiến thức về âm nhạc của nhân loại ở phương xa, để có thêm chất liệu dùng vào việc xây dựng một nền nhạc mang âm hưởng dân tộc...

Tôi còn nhớ hôm đó, anh đã dạy cho tôi biết rằng ở trong Công giáo Việt Nam có những bài *Chant grégorien* – mà anh gọi là *Bình ca* – hoàn toàn do người Việt soạn ra. Lúc đó, anh đang chuẩn bị trình luận án về **MÀU SẮC VIỆT NAM TRONG BÌNH CA (LA COULEUR VIETNAMIENNE DANS LE CHANT GREGORIEN)** và anh đã hỏi tôi, khi đó đã được coi như một người chuyên khảo về dân ca (folkloriste) là : Đã có bao giờ tôi sưu tầm những *Bình ca Việt Nam* chưa? Sự hiểu biết của tôi lúc đó hẳn còn quá non nớt, nhưng tôi cũng đã biết rằng từ nhiều thế kỷ trước, trong gia đình Công giáo, đã có rất nhiều những bài *Ca vịnh là thơ lục bát* được hát lên với những *điệu hát cổ truyền* như *hát vắn, hát vè, trống quân, quan họ* ... vốn cũng có những cung bậc gần gũi với các âm giai trong nhạc *Grégorien* ... Loại này được anh gọi là *Cổ Giáo Nhạc Việt (Chant Paraliturgique)*. Tôi cũng còn biết thêm rằng trong giai đoạn thành hình của nền *Tân Nhạc* vào đầu thập niên 1940, đã có những công trình quan trọng của Nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh với những *ca khúc Giáo đường* do người Việt Nam soạn ra, được in trong những cuốn sách gọi là **NHẠC TẬP CUNG THÁNH**. Và một trong những bài hát hay nhất được phổ biến nhanh nhất ở cả hai bên lương, bên giáo lại là bài **ĐÊM ĐÔNG hay HANG BÊLEM** của anh, soạn ra trong năm 1945.

Rồi chúng ta trở về Việt Nam, chúng ta lớn lên với sự lớn lên của Nhạc Việt. Tôi đã theo dõi sự hoạt động Âm nhạc của anh và rất cảm phục anh trong hai chủ đề mà anh đã vạch ra một cách rõ ràng : *Tôn Vinh Thiên Chúa và Tán Tụng Quê Hương* .

Những lời kinh của Thánh Phanxicô mà Linh mục Vũ Đình Trác đã soạn thành thơ để anh phổ nhạc, đã khiến cho chúng tôi, những kẻ ngoại đạo, thấy được tạo vật như *Mặt Trăng, Mặt Trời, Tinh Tú, chim chóc, kim mộc thủy hỏa thổ*... tất cả đều lên tiếng ca tụng Thiên Chúa, khiến cho chúng tôi cũng muốn cất tiếng ca theo. Chúng tôi còn được thấy bài thơ **THÁNH NỮ ĐỒNG TRINH MARIA** của Hàn Mặc Tử, trở thành một *Giáo trường ca* do bàn tay sáng tạo của anh, để thấy được giá trị tuyệt đỉnh của *thi ca và âm nhạc Công giáo Việt Nam*, không thua kém bất cứ thi ca và âm nhạc của bất cứ người Công giáo nào trên thế giới. Rồi tới những bài kinh *Te Deum* – **TẠ ƠN THIÊN CHÚA, KÍNH MỪNG NỮ VƯƠNG, TÁN TỤNG HỒNG ÂN** của anh đã vang dội trong các Giáo đường trong nước, càng ngày càng giữ cho Niềm Tin vào Chúa càng trở nên sâu đậm.

Tôn vinh Thiên Chúa nhưng anh cũng không quên *Tán tụng Quê hương*. Hai đại thi phẩm của dân tộc như **CHINH PHỤ NGÂM** và **KIM VÂN KIỀU** đã được anh phổ thành những bản hợp ca vĩ đại, mang hình thức *ca nhạc giao hưởng (poème symphonique)* hay *tiểu nhạc kịch (micro – opéra)*. Và biết bao nhiêu công trình khác của anh như **CÓC QUÂN ĐÁ PHÁ THIÊN ĐÌNH, THẶNG BỒM CÓ CÁI QUẠT MO, RA ĐÒI, RA KHÔI, HƯƠNG QUÊ**... đã trở thành những viên ngọc quý giá nhất của gia tài Âm nhạc Việt Nam trong thế kỷ hai mươi này. Anh lại còn quá rộng lượng mà ban bố cho người đi sau những kinh nghiệm sáng tác của anh qua cuốn sách nhan đề **LỐI VIẾT THOÁNG MÔNG**, dạy cho hậu bối biết được nét đẹp độc đáo của Nhạc Á đông nói chung, Nhạc Việt Nam nói riêng, vốn không cầu kỳ, rườm rà hay đồ sộ như nhạc Tây phương và chính cái đơn sơ nhẹ nhàng của nó sẽ được người Tây phương tìm về, khi họ cảm thấy có sự bất an kinh khủng trong cuộc đời quá ư thiên về vật chất của họ.

Ngoài tài sáng tác ra, anh còn là người đã tạo ra rất nhiều *Ca trưởng (Chef de chœur)* bởi chính anh đã là một Ca trưởng tài tình nhất, giỏi nhất, có nhiều kinh nghiệm nhất... sau khi đã tạo dựng và điều khiển Ban Hợp ca hay nhất Việt Nam là ban **HỒN NƯỚC**. Và cùng với mục đích truyền bá kinh nghiệm của mình, anh đã soạn ra cuốn sách dạy cách điều khiển hợp ca, nhan đề **TRÌNH TẤU SỐNG ĐỘNG**, trong đó, anh cho mọi người thấy lối đánh nhịp cho một Ban Hợp ca cũng giống như việc phóng một phi thuyền vào không gian, cần phải có sự chuẩn bị đầy đủ và chính xác như thế nào...

Anh Hải Linh! Anh đã không còn đứng đây, gơ tay hùng dũng phóng vệ tinh cho chúng tôi được bay bổng cùng anh trong không gian và thời gian nữa. Anh đã nằm xuống để êm ái đi về Nước Chúa, nhưng tôi tin chắc

chấn rãng, ngày nào còn bóng dáng của những Giáo đường trên những nẻo đường Việt Nam, dù đó không phải là những nẻo đường vất trên quẽ hương yêu dẫu, ngày nào còn vang tiếng kinh cầu chen với tiếng Nhạc Thánh vọng lên bằng ngôn ngữ Việt Nam, ngày ấy anh vẫn còn sống động trong lòng mọi người.

Cảm động và sung sướng biết bao, khi gần đây, trong lúc đang hoang mang và lúng túng đi tìm những phương cách để kéo được tuổi trẻ Việt Nam đi tị nạn trở về với ngôn ngữ mẹ đẻ... thì tôi được tham dự một buổi Lễ Nhà thờ. Tôi đã được chứng kiến một cách vừa ngỡ ngàng vừa sáng khoái đến tột độ, cái cảnh Nhà thờ chật ních những em bé đứng bên các bậc phụ huynh. Các em đó, có em chỉ mới lên năm, lên sáu, đã mở những miệng son ra để cầu kinh hay hát đạo bằng tiếng Việt! Chúng ta cứ loay hoay đi tìm buổi trưa vào lúc hai giờ mà không biết rằng Giáo hội Việt Nam lưu vong đang thầm lặng gìn giữ tiếng mẹ đẻ cho người Việt tị nạn, từ trẻ sơ sinh cho đến người tuổi hạc, qua niềm Tin vào Thiên Chúa, được nâng niu bởi những Thánh ca Việt Nam tạo nên bởi những người như Hải Linh.

Anh Hải Linh ơi! Anh hãy ngủ ngon giấc ngủ nghìn đời! Tôi sẽ còn gặp anh trong tiếng hát của những người hiền như Masoeur, qua lời giảng của những Linh mục chưa phai mùi thơm của đồng ruộng Việt Nam, trên những môi đỏ vết trầu của các bà mẹ còn chút khăn vuông mỏ quạ đi chợ supermarket... và xinh đẹp nhất, trên những môi mọng của các em bé nửa Việt Nam nửa Mỹ đang sống nhờ ở đạo của Chúa và Nhạc Thánh của anh để không còn lo mất gốc, mất rễ.

Vĩnh biệt mà không vĩnh biệt Hải Linh, người con yêu dẫu của Việt Nam và của Chúa...

Phạm Duy

** Bài điếu văn này do Nhạc sĩ Phạm Duy đọc trong buổi Lễ Tang Hải Linh chiều thứ Tư, ngày 13.01.1988 tại Orange County, California. Sau đó, Phạm Duy có gởi cho Linh mục Nhạc sư Ngô Duy Linh và Ngài trao cho Nhị Long phổ biến trong tập sách hát nhân dịp Giỗ giáp năm 31.01.1988 tại New Orleans, Louisiana, USA.*



**Đức ông Mai Thanh Lương chụp hình chung với một số cựu môn sinh của Nhạc sư Hải Linh (16.01.1988).
Luật sư Vũ Minh Trân & Cha Ngô Duy Linh đứng hàng trên cùng, phía tay trái.**



Nhị Long bên cạnh Linh mục Triết gia Kim Định trước phần mộ Nhạc sư Hải Linh.

NHỚ HẢI LINH KIM ĐỊNH *

Nhớ Hải Linh là nhớ tới thời chúng tôi sống an vui ở Paris, nơi đất khách quê người chẳng quen ai, nhưng cứ sống như chim trời cá nước: Không hề đặt vấn đề học bổng học biếu chi cả, mặc cho bên nhà cứ gửi sang hết nhóm Chúng sinh này đến nhóm Nữ tu kia, trên mười mấy mạng, không hề từ chối. Hễ bên nhà đủ sức gửi thì bên này cũng đủ sức đón nhận.

Chính trong bầu khí AN VI đó mà HẢI LINH được gửi sang Rome học Nhạc. Nhưng chỉ ít lâu, Hải Linh ngộ ý muốn qua Pháp là tôi chấp nhận liền. Lúc ấy, chúng tôi đã tậu được một apartment 3 phòng ở 21 Beaurepaire, thuộc quận 10 tại Paris. Tôi để Hải Linh ở một phòng và Hải Linh bắt đầu đi học Nhạc tại trường Cesar Franck. Còn rảnh thì giờ nào thì phân tích các bài dân ca. Lúc ấy tôi đang đi tìm Triết Đông nên rất thích

thú nghe Hải Linh nói về Nhạc, vì tôi gặp thấy trong dân nhạc nhiều điểm giống với Triết Đông. Chẳng hạn Nhạc Việt theo hệ thống *Ngũ Cung* thì Triết Đông căn cứ trên Ngũ Hành... Nhạc là Nữ Vương Nghệ Thuật. Vì bản tính nghệ thuật là HÒA mà NHẠC thì HÒA từ trong bản tính, nên ta quen nói Hòa Âm, Hòa nhạc, Hòa tấu...

Triết cũng là Nữ Hoàng các Khoa Học vì khi đi được đến cùng cực thì đạt THÁI HÒA cũng là đạt thập thành, đạt đủ 4 đức tính của nền Triết là VĂN – LÝ – MẬT – SÁT. Do vậy mà tôi không chuyên về Nhạc cũng rất thích nói chuyện với Hải Linh về Nhạc.

Tôi thường giục Hải Linh tìm ra trong Nhạc Việt xem cơ cấu nào đặc trưng tương tự như của Nhật Bản: Nghe là biết được âm nhạc của Nhật liền, không lần đi đâu được. Hải Linh nói: Có, nhưng vì mình có đến 3 Miền nên không nổi bật lên như thế được.

Trong thời gian này, Hải Linh bắt đầu sáng tác những nhạc phẩm như : Nhạc Việt, Chinh Phụ Ngâm, Cung Đàn Bạc Mệnh... có những câu láy mà Hải Linh lướt trên Piano được, còn người học thành tài không sao diễn tả nổi.

Hải Linh kể cho tôi nghe chuyện người Nhật Bản kia vào đặt cho thợ chế Piano làm sao có thể đánh được mọi quãng. Thợ lắc đầu: Làm sao nổi, may ra chỉ có những đàn dây như Violon hay đàn Độc huyền mới chơi được. Tôi hỏi vậy tại sao Hải Linh đánh được như thế. Hải Linh trả lời: Cũng không hiểu tại sao lại đánh được liền như thế. Đó là điều lạ; vì Hải Linh rất khó tính trong vấn đề ca hát, phải đi đúng từng li từng tí kiểu *văn, lý, mật, sát, như trong Triết mới chịu*. Vậy mà Hải Linh lại đánh lên được theo những yêu sách tế vi kia.

Thời đó tôi đoán là Hải Linh không những có tài mà còn là thiên tài chưa chùng. Điều do tôi dự đoán lúc ấy thì sau đã được ông Guy de Lioncourt, Viện Trưởng Âm Nhạc Viện Cesar Franck quyết đáp khi ông nói: Hải Linh là một trong hai thiên tài mà ông gặp được trong đời dạy học của ông. Tôi thỏa mãn câu này coi như một kiện chứng cho một ý nghĩ của tôi, vì thời ấy Hải Linh chưa biểu lộ hết tài năng cũng như tôi chưa đi vào Triết sâu đủ để có thể đưa ra được định nghĩa thế nào là nhân tài. Mãi sau nhiều quan sát, nhận định tôi mới đi đến kết luận thiên tài là khả năng hoàn thành được một cái gì đặc sắc, làm bền bỉ và thường làm cách sáng khoái.

Giữa năm 1986, khi Hải Linh trở lại Mỹ có đến thăm tôi được vài giờ, tôi nói với Hải Linh: Chúng ta là những người may mắn nhất trên đời vì trải qua bao cuộc bể dâu thế mà hai ta đã hội được khá đủ điều kiện để hiện thực lý tưởng cao nhất của cuộc đời là làm được điều mình có khả năng hơn hết và dồn vào đó trọn bầu sinh lực của mình.

Chúng tôi cũng vội hâm lại những mộng án xưa về đoàn Ca Nhi mà chúng tôi tính sẽ thiết lập sau này để hỗ trợ cho các bài nói chuyện về Triết Việt... Hải Linh có cho tôi biết là đã sáng tác một bản hòa tấu : Chuông Hòa Bình. Trong bài đó, có một ít lời mà Hải Linh có dành riêng cho tôi đọc. Hải Linh bảo không muốn để ai khác đọc vì bài đó đã được gợi ý cho chữ HÒA mà hai người thường nói với nhau xưa. Rồi Hải Linh nhắc lại câu "Ma Y Thần Tướng" mà tôi hay nói với Hải Linh:

*Khan khan giọng cổ tiếng cười,
Quần quần tóc trán là đời khôn ngoan.
Đêm ngày tư lự lo toan...*

Tháng 7 năm 1986 tại Hội Nghị Thánh Nhạc Hoa Kỳ, trước khoảng 800 Ca Nhạc sĩ, Nhạc công Hoa Kỳ, Hải Linh đã điều khiển Ban Hợp ca Việt Nam gồm 80 ca viên. Các Nhạc sĩ, Nhạc công Hoa Kỳ đã chứng kiến tận mắt kỹ thuật điều khiển vừa độc đáo, vừa tinh vi và đã đề cao Hải Linh như một thiên tài hiếm có. Sau khi Hải Linh rời bục điều khiển, Linh mục Chủ tịch Hội nghị Thánh Nhạc Hoa Kỳ, Cha Virgil C. Funk, tiến tới trước mặt Hải Linh trong một cử chỉ kính cẩn: *Tôi không có một lời nào xứng đáng để ca tụng tài năng nghệ thuật của ông. Tất cả đều được đặt dưới bàn tay điều luyện của ông...*

Tôi đang hí hửng vì Hải Linh sẽ có dịp biểu diễn tài năng trên trường Quốc tế dịp lễ Phong Thánh thì thỉnh linh được điện thoại Cha Trác báo tin: Hải Linh qua đời. Tự nhiên tôi nhỏ mấy giọt lệ khóc tiễn đưa một người bạn thân. Và trong lòng tôi bỏ mộng án về đoàn Ca Nhi đã nhen nhúm trở lại trong lòng tôi với một căn cứ cụ thể. Tôi thì thăm với Hải Linh : Hải Linh ơi! Thôi từ biệt Hải Linh nhé và tôi cũng từ bỏ luôn ý định lập đoàn Ca Nhi ở trần gian này. Xin Hải Linh lên trên ấy liệu tập đoàn Ca Nhi Thiên thần cho ngày kia tôi lên, chúng ta cùng khai mạc những buổi Triết Nhạc siêu việt dưới mắt từ mẫu Maria, còn đời này vậy là hết.

Rồi tôi lau nước mắt và lấy lại niềm vui thường pha lẫn những hài hước như lúc chúng tôi sống ở Paris. Tôi liền lẩm nhẩm bài hát đầu tay của Hải Linh mà dịp "cách mạng" có em bé chần trầu đã đổi lời đi rồi trèo lên cây Xoan hướng phía trường Thầy Giảng Bùi Chu hát to, lúc các Thầy đang suy ngẫm, làm cho cả nhà bị một bữa nín cười đau đến quận ruột :

Mẹ ơi đoái thương xem đến bà Nam !
 Bà ấy ốm quá sức lẽ mình !
 Bà ấy không ăn được tí gì đâu,
 Cho bà ấy tí cháo "hoa hành"

Tôi đổi "bà Nam" ra "Thầy Linh", "bà ấy" ra "Thầy ấy", "tí cháo hoa hành" đổi ra "ít phút kinh cầu".

Kim Định

*Bài viết này do chính Linh mục Triết gia Kim Định viết và gửi trực tiếp cho Nhị Long.

Ngày 15/4
 Gửi Nhị Long và anh Hoàng Việt,
 Đưa ra mà nhớ theo Calvary quá 4h!
 Khi cô gái và Bức tranh mà ở dưới núi
 Boudry nữa.
 Tập Ca Vương đầy 15 người,
 10 ở tỉnh nhà và 5 đi thỉnh
 lúc nhào lỵ trước Bức.
 Đây là Bức vẽ của Boudry nữa.
 Sau đây là 2 bức vẽ của Boudry
 Đông Công thì lâu gì nữa, nên bán nhạc
 thì cũng chưa gọi cho họ. (1950-1951)
 * Truyện Ca Đức Maria, sau đó được viết
 ngay đó hôm đó, lúc mang nó về được
 và phát hành vào dịp Thánh Lễ mừng
 lễ 50 ngày thánh 1 ngày đẹp
 Cõi đời!

Câu vịnh
 10, Về anh Chúa Thánh Thần Anugerah của bạn
 (chưa ai vẽ)
 30, Hấp tành và Bức vẽ "Đầu việc tôi"
 (Boudry vẽ)
 30, Hấp tành Ca vịnh Hòa Hiệp kết hợp
 Maria dai vấp Bông kết 1957
 và "Hấp tành Bức 1950 và 1954, (vài)
 Hấp tành Bức vẽ của anh, tác phẩm để nghiên
 học tập; hoặc tác phẩm để nghiên
 của Cha Michel Boudry in cho tập
 cuộc Thánh Maria, Chạm chạm qua
 10 không vấp viết.
 Chính bản nhạc chép tay (Mater)
 hiện có ở Cha Hoàng Cha Duy Đức.
 Bài chỉ đơn theo bản Photocopy thôi.
 Cháu Anh và Chúa ơi vui với công việc
 Telephone mỗi nhà Công Giáo (503) 287-7364
 Hết lời

CONGREGATION OF THE MOTHER COREDEMPTRIX
 U.S. ASSUMPTION PROVINCE
 1900 Grand Avenue - Carthage, Missouri 64836 - (417) 358-7787

Carthage ngày 30 tháng Tư năm 1987
 Anh Nhị Long.

Cám ơn Anh đã ban cho mấy chữ, thật quý hóa, đã
 từ lâu không thấy mặt Ngài, nhưng trông thấy mấy
 hàng chữ vẫn còn bay bướm lắm, tưởng cuộc đời
 anh cũng chưa có gì đáng bi quan cả, kể hèn này
 cảm thấy phấn khởi lắm lắm.

Xin thăm tạ tằm lòng anh em sốt sắng với
 công việc nhà Chúa. Thật tình hôm đó, em có hẹn
 hôm sau sẽ gọi, nhưng bất thành linh có công tác
 phải đi sớm, tối về thì gọi lại, Thầy Hải Linh đã
 ngủ, không gặp được. đành phải nhờ Phong tiếp xúc
 nhưng sáng hôm sau và cho đến bây giờ Phong cũng
 chưa tiếp xúc được. Nếu cần thơ mời chính thức,
 em sẽ gửi đến với Thầy Hải Linh như Anh đề nghị.

Trước đây, em đã có nói chuyện với Thầy cụ
 đây điện thoại, và đã xin lỗi thầy ấy để cho Phong
 liên lạc, và Phong đã liên lạc để họ thầy ấy biết
 hoàn cảnh hiện tại ra sao, theo em thì thật khó
 khăn và vất vả đó.

Em sẽ làm những gì Anh nói, mong cầu cho em
 và cho ngày Thánh mẫu được kết quả theo ý Chúa.
 Mong gặp Anh trong ngày thánh mẫu nhé.

ĐINH VƯƠNG CẦN CMC

Thủ bút của Nhạc sư Hải Linh và thư Cha Đinh Vương Cần liên quan việc in ấn trường ca AVE MARIA .



Từ trái: Lm Phạm Văn Tuệ, Ct Hoàng Bồn, Ct Nhị Long, ô. Trần Huỳnh Đức, Bs Vũ Thế Truyền, Gs Phạm Nghệ, Cha Ngô Duy Linh, Ns Phạm Duy, Cha Trần Cao Trường, Bà Công Tăng Tôn Nữ Bích Ngọc (cháu Hàn Mặc Tử) chụp chung với Ca đoàn Gx Thánh Lê Thị Thành tổ chức NGÀY HÀN MẶC TỬ 19.11.1994 tại New Orleans, Louisiana, USA.

